TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165 /2018/HSST

Ngày 01-11- 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn; ông Lò Văn Viễn.

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:159/2018/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:167/2018/HSST-QĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Quàng Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/02/1991. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản C, xã CM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Quàng Văn D (đã chết); con bà Quàng Thị T1, vợ con chưa có. Nhân thân: Không. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

- Người có QLNVLQ: Ông Quàng Văn A, sinh năm 1983, trú tại Bản C, xã CM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy từ năm 2016, vào khoảng 10 giờ ngày 08/6/2018 Quàng Văn T điều khiển xe mô tô từ nhà chị gái bản HS, xã CC, huyện Sông Mã đi về nhà, trên đường về bị cáo đi lên bản NS, xã NT, huyện Sông Mã hỏi và mua được 01 gói heroine và 02 viên hồng phiến với giá 300.000đ, mua được bị cáo đi về đến bản P, xã NT gặp Lèo Văn T2 (là bạn bè quen từ trước) rủ và hỏi T2 chỗ sử dụng ma túy, T2 dẫn T lên nhà Lò Văn T3 (là người quen của T2) T trích một ít Heroine và bẻ 01

mảnh viên Hồng phiến trộn lẫn với nhau rồi cả ba cùng sử dụng. Số Heroine còn lại bị cáo chia thành 08 phần và số Hồng phiến còn lại T chia thành 05 phần, sau đó trộn lẫn 05 phần Hồng phiến với 05 phần Heroine rồi gói lại thành 08 gói nilon khác nhau với mục đích để sử dụng dần và bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 09/6/2018 T nhận được tin nhắn bảo đi ra cầu sắt bản P, xã NT bán cho bạn T2, T ra và bán cho Cà Văn Kh (bạn của T2) 02 gói heroine trộn lẫn hồng phiến với giá 200.000đ trên đường về bị Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã NT phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại lòng bàn tay của T 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa 02 gói nilon màu trắng: Bên trong gói thứ nhất có chứa chất bột màu trắng ngà nghi là Heroine, bên trong gói thứ hai có chứa 05 gói nilon màu trắng (trong đó 03 gói chứa chất bột liên kết màu trắng ngà trộn lẫn với mảnh viên nén màu hồng, 02 gói chứa chất bột liên kết màu trắng nghi là heroine và hồng phiến, ngoài ra tạm giữ 01 xe mô tô hiệu HONDA wave BKS 26M1-039.08, 01 ví giả da màu nâu, bên trong có 500.000đ, 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe và 01 đăng ký xe mô tô.

Ngày 13/6/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh trích mẫu giám định, chất bột thu giữ của T, tại kết luận giám định số: 753 ngày 18 tháng 6 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3 là chất ma túy, loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là T1 = 0,04 gam, T2 = 0,03 gam, T3= 0,03 gam

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T4, T5, T6 là chất ma túy, loại chất Heroine và Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là T4 = 0,06 gam, T5 = 0,04 gam, T6= 0,06 gam

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo Quàng Văn T khai đã bán ma túy cho T ở khu vực bản NS, NT, Sông Mã vào ngày 08/6/2018. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lèo Văn T2 và Lò Văn T3 đã cùng Quàng Văn T sử dụng chất ma túy vào ngày 08/6/2018. Quá trình xác minh T2 và T3 chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy nên Cơ quan CSĐT ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Cà Văn Kh đã mua 02 gói Heroine trộn lẫn với Hồng phiến của Quàng Văn T với giá 200.000đ vào ngày 08/6/2018. Quá trình xác minh sau khi mua được ma túy Kh đã sử dụng hết, Cơ quan CSĐT không thu giữ được vật chứng nên Cơ quan CSĐT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Khánh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX BKS 26M1- 039.08 và đăng ký xe mang tên Quàng Văn A là tài sản của Quàng Văn A (anh trai của Quàng Văn T). Khi T mượn xe đi chỉ nói để đi thăm người thân nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không đặt vấn đề xử lý.

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô, số tiền 500.000VNĐ, 01 ví giả da màu nâu, 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe mang tên Quàng Văn T; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Quàng Văn A và 01 phong bì niêm phong hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSSM ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Quàng Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản Cáo trạng mô tả.

Đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng số 122/CT-VKSSM ngày 24/9/2018, Đồng thời đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 26 đến 30 tháng tù. Miễn hành phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành và 01 ví giả da màu nâu. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Trả lại cho anh Quàng Văn A 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX BKS 26M1- 039.08 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Quàng Văn Anh.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe mang tên Quàng Văn T và số tiền 300.000 đồng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù

hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 582 ngày 14/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Lời khai người làm chứng, người liên quan và các tại liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 40 phút ngày 09/6/2018 tại cầu sắt thuộc khu vực bản P, xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La Quàng Văn T đã có hành vi bán 02 gói ma túy cho Cà Văn Kh lấy 200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và các quy định của Nhà nước; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma tuý, tuy chưa có tiền án, tiền sự bị cáo biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là bi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện do đó cần xử bị cáo nghiêm khắc có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: - Đối với 01 phong bì niêm phong ban đầu và 01 ví giả da xét thấy không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX BKS 26M1- 039.08 và đăng ký xe mang tên Quàng Văn A là tài sản của Quàng Văn A (anh trai của Quàng Văn T). Bị cáo T mượn xe đi chỉ nói để đi thăm người thân, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe mang tên Quàng Văn T là giấy tờ tuỳ thân của bị cáo và 300.000đ không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 08/6/2018 tại bản NS, xã NT (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Lèo Văn T2 và Lò Văn T3 đã cùng Quàng Văn T sử dụng chất ma túy vào ngày 08/6/2018. Quá trình xác minh T2 và T3 chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy nên Cơ quan CSĐT ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Đối với Cà Văn Kh đã mua 02 gói Heroine trộn lẫn với methamphetamine của Quàng Văn T với giá 200.000đ vào ngày 08/6/2018. Quá trình xác minh sau khi mua được ma túy Kh đã sử dụng hết, Cơ quan CSĐT không thu giữ được vật chứng nên Cơ quan CSĐT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên***,**

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

2. Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 26 (hai sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 09/6/2018)

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước ghi "vật chứng vụ Quàng Văn T, SN 1991, ở bản C, CM, Thuận Châu, Sơn La. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 09/6/2018. Gồm 01 mảnh giấy bạc + 07 mảnh nilon màu trắng + 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong đè lên các mép dán của phong bì trên giấy dán niêm phong có ghi dòng chữ "Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sông Mã ngày 13/6/2018 và có đầy đủ chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và 01 ví giả da màu nâu.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

- Trả lại cho anh Quàng Văn A 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX BKS 26M1- 039.08 và đăng ký xe mang tên Quàng Văn A.

- Trả cho bị cáo Quàng Văn T 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe mang tên Quàng Văn T và số tiền 300.000 đồng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Quàng Văn T phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có QLNVLQ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- Bị cáo, người liên quan;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

Đèo Văn Quỳnh